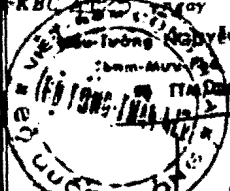
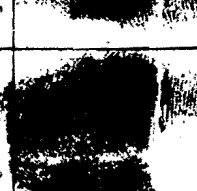


CỘNG HÒA VIỆT-NAM CỘNG-HÒA		Số: 015756
THẺ CĂN - CƯỚC		
QUÂN NHÂN		
	Họ tên	NGUYỄN-HỮU-KHUÂN
	Chức vụ	Trung-Úy
	Lô quân	66/168.581
	Ngày, nơi sinh	1946 - Mỹ Tho
	Chợ	Nguyễn-Hữu-Trong
	Huỳnh-Thị-Kiểm	

QD. 849 A

AH 024258 Dấu vết riêng Chấn sọc 2 trên đuôi máy phải.	60 Loại mẫu: A.RH+
Số thẻ căn cước dân sự: 01803126 Ngày, nơi cấp: 27-6-70 An-Xuy	
Ngày: 25.3.74 KBC 1225  NGUYỄN XUÂN TRẠNG Nhân viên TIA DUY MCH <i>hau</i>	

QUÂN LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN - CƯỚC
QUÂN NHÂN

Số: 015756



Họ Tên: NGUYỄN-HIỆP-XUÂN

Cấp bậc: Trung-Úy

Số quân: 66/168.581

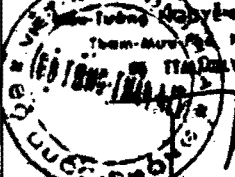
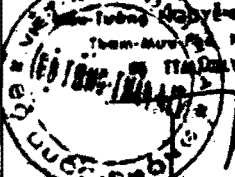
Ngày, nơi sinh: 1/1/46

Mỹ Tho

Nguyễn-Hiệp-Trong

Nguyễn-Thị-Kiem

QD. 849 A

AH 024258 <i>Dấu vết riêng.</i> Chấn sọ 2 trên dưới mày phải.	Cao : 1th.50
Số thẻ căn cước dân sự: 04808126 Ngày, nơi cấp 27-6-70 An-Xuy	Loại máu : A.RH+
RBC 125 ngày 25.3.74 Ông NGUYỄN XUÂN TRẠNG Tham mưu Phó Nhân Viên TIA ĐẶC VINCEN 	Nhóm máu Nhóm máu Nhóm máu
	Nhóm máu Nhóm máu

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
REPUBLIC OF VIET-NAM
THẺ HÀNH-SỰ
Mintistry of Social Welfare OFFICE ID CARD

HỌ và TÊN: TRẦN-THỊ-BẠCH-THU.

(Full Name)

Ngày và nơi sinh: 09.1950 Cà-Mau

(Date & place of birth)

Chức vụ: Cán bộ Hoạt-Động Xã-Hội

(Position)

Số căn cước: 2565354 Phước An-

(ID-Card No.)

Xuân ngày 25.8.1969

Địa chỉ: 233/56 Ấp Tân-Sinh

(Address) đường Thống-Nhất, An-Xuân

Có giá trị đến hết ngày 31.03.1972



Số (Noi) 173 BXH/KCT/NNCC

CHỮ KÝ NHÂN-VIÊN
(Signature of Employee)

[Handwritten signature]

Saigon, ngày 03 tháng 12 năm 1971
TUN. TỔNG TRƯỞNG (for the Minister)

GIÁM ĐỐC
Nhà Cũ-tri-NNCC

~~DẪN TAY VÀI PHONG~~

ĐỀ NGHỊ

ĐO XA-HOÀ CAO XUÂN AN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
CỘNG-HÒA OF VIET-NAM
HỘI
Ministry of Welfare

THẺ HÀNH-SỰ
OFFICE ID CARD

HỌ TÊN: TRẦN-THỊ-BẠCH-THU.

(Full Name)

Ngày và nơi sinh: 9.1950 Cà-Mau.

(Date & place of birth)

Chức vụ: Cán bộ Công-Động Xã-Hội

(Position)

Số căn cước: 256537 An-

(ID-Card No.)

Xuyên ngày 10.1969

Địa chỉ: 233/56 Ấp Tân-Sim

(Address)

Đường Thống-Nhất, An-Xuyên

Có giá trị đến hết ngày 31.03.1972



Số (Noi)

173

BXH/KCT/MNC

CHỮ KÝ NHÂN-VIỆN
(Signature of Employee)

Saigon, ngày 18 tháng 12 năm 1971

TUN. TỔNG TRƯỞNG (for the Minister)

BỘ TƯ VẤN PHÒNG

GIÁM ĐỐC
Nhà Cống-tri NNC

BỘ-LY

QUỐC-TS NGU

QUỐC-TS NGU

CAO XUÂN AN

XA-HQ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL # _____
I-171 : Yes

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM XUÂN HỮU NGUYỄN
Last Middle First
- Current Address 19/17 B TRẦN BÌNH TRỌNG PHƯỜNG 5 QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Date of Birth 25/01/1946 Place of Birth LANG DIÊU HOÀ TỈNH MỸ THO
- Previous Occupation (before 1975) TRUNG ƯỖ QUYỀN TRƯỞNG BAN CÔNG TÁC
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 02-05-1975 To 29-01-1981
3. SPONSOR'S NAME: Huỳnh minh Trinh
Name
- Burbank CA USA
Address & telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.
- | Name, Address & Telephone | Relationship |
|---------------------------|--------------|
| <u>HOYNH VAN DIEP</u> | <u>Cậu</u> |
| <u>BURBANK CA USA</u> | |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on the form I-130 must do so.

Date Prep _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : XUÂN HUY NGUYỄN
(Listed on page 1)

	NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1	TRẦN THỊ BẠCH THƯ	05-09-1950	vợ
2	NGUYỄN THỊ NHƯ SƯƠNG	16-10-1972	con
3	NGUYỄN THỊ NHƯ NGOC	17-01-1974	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION : - Lúc ra trại Cán bộ quản giáo đã ghi lên năm sinh (1944) thay vì 1946 theo khai sinh. Tôi là chủ giấy tờ chứng minh và đang bổ chính.

- Tôi đã gọi 2 hồ sơ cho ODP. Hồ sơ thứ hai từ Mỹ chuyển đến ông Art Ross khoảng tháng 5/1985 nhưng chưa được trả lời, xin cho biết hồ sơ tôi có cần bổ túc những gì? Mong sự giúp đỡ của Hội. Thành thật cảm ơn Quý Hội.

Ly Hien



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL. # _____
I-171 : Yes

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM	<u>XUÂN</u> Last	<u>HỮU</u> Middle	<u>NGUYỄN</u> First
Current Address	<u>19/17B TRẦN BÌNH TRỌNG PHƯỜNG 5 QUẬN BÌNH THẠNH</u> THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		
Date of Birth	<u>25/01/1946</u>	Place of Birth	<u>LĂNG BIỂU HỒ CHÍ MINH</u>
Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position)	<u>TRUNG ÚY QUYỀN TRƯỞNG BAN CÔNG TÁC</u>		
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP	Dates : From <u>02-05-1975</u> To <u>29-01-1981</u>		
3. SPONSOR'S NAME:	<u>Huỳnh minh Trinh</u> Name		
	<u>Burbank CA</u> <u>USA</u> Address & Telephone		
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.			
	<u>Huỳnh van Diệp</u> <u>BURBANK CA USA</u>	<u>Cậu</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on the form I-130 must do so.

Date Preo _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : YUANG HOA NGUYEN
(Listed on page 1)

	NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1	TRẦN THỊ BẠCH THU	05 09 1950	VD
2	NGUYỄN THỊ NHƯ SƯƠNG	16 10 1972	con
3	NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC	17 01 1974	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION : - Lúc ra trại Cán bộ quân giáo đã ghi lớn năm sinh (1944) thay vì 1946 theo Khai sinh. Tôi có đủ giấy tờ chứng minh và đang lo điều chỉnh.

- Tôi đã gửi 2 hồ sơ cho ODP. Hồ sơ thứ hai từ Mỹ chuyển đến ông Art Ross khoảng tháng 5/1985 nhưng chưa được trả lời. Xin cho biết hồ sơ tôi có cần bổ túc những gì? Mong sự giúp đỡ của Hội. Thành thật cảm ơn Quý Hội.

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : XUÂN HỮU NGUYỄN
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 01 25 1946
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 19/17B TRẦN BÌNH TRỌNG PHƯỜNG 5
 (Dia chi tai Viet-Nam) QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Yes No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 2/5/1975 To (Den): 29/01/1981
 PLACE OF RE-EDUCATION: TRẠI XUYỀN MỘC (ĐỒNG NAI)
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): QUÂN NHÂN
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Trưởng Bộ Binh Thủ Đức Chuẩn úy
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chức vụ): Trưởng Ủy Quyền Trại ban Công tác (Trưởng ban liên lạc) Date (năm): 1968
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Yes
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 19/17B TRẦN BÌNH TRỌNG
PHƯỜNG 5 QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi than nhan hay Nguoi Bao t_h
 RELATIVE HUYỀN VÂN DIỆP BORRANK
CA USA
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (Co): No No (Khong): _____
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): câu
 NAME & SIGNATURE: XUÂN by Xuân Hữu Nguyễn
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) 19/17B TRẦN
BÌNH TRỌNG PHƯỜNG 5 QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
 DATE: 9 30 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : XUÂN | HỮU NGUYỄN
(Listed on page 1)

	NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
1	TRẦN THỊ BẠCH THÚY	05.09.1950	Uó
2	NGUYỄN THỊ NHƯ SƯƠNG	16.10.1972	con
3	NGUYỄN THỊ NHỰNG NGOC	17.01.1974	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- Lúc ra hai căn hộ quân giaos đã ghi lớn năm sinh (1944) thay vì 1946 theo khai sinh. Tôi có đủ giấy tờ chứng minh và đang lo điều chỉnh
- Tôi đã gửi 2 hồ sơ cho ODP. Hồ sơ thứ hai tôi đã chuyển đến ông Bob Ross khoảng tháng 5 năm 1985. Nhưng chưa được trả lời. Xin cho biết hồ sơ tôi có cần bổ túc những gì? Xin cho biết không sự giúp đỡ của Hội. Thành thật cảm ơn Ủy Hội

17/10/1985

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : XUÂN HUU NGUYỄN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 01 25 1946
(Nam, noi sinh) : Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 19/17B TRẦN BÌNH TRỌNG PHƯỜNG 5
(Dia chi tai Viet-Nam) QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Yes No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 2/5/1975 To (Den): 29/01/1981

PLACE OF RE-EDUCATION: TRẠI XUYỀN MỘC (ĐỒNG NAI)
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Trưởng Bộ Binh Thủ Đức Chuẩn úy
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Tổng ủy Quyền Trưởng Ban Công tác (Trưởng Ban Dân Vận) Date (nam): 1988

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Yes
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 19/17B TRẦN BÌNH TRỌNG
PHƯỜNG 5 QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao ttr: HUYỀN VÂN DIỆP BURBANK
CA USA

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): Co No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Cau

NAME & SIGNATURE: XUÂN by [signature]

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) 19/17B TRẦN BÌNH TRỌNG PHƯỜNG 5 QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DATE: Month (Thang) 9 Day (Ngay) 30 Year (Nam) 1989

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN VĂN SANG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
1. TRẦN THỊ BẠCH THƯ	05.09.1950	vợ
2. NGUYỄN THỊ NHƯ SƯƠNG	16.10.1972	con
3. NGUYỄN THỊ NHƯ NGOC	17.01.1974	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- Lúc ra trại Cải tạo quân giáo đã ghi lớn năm sinh (1944) thay vì 1946 theo khai sinh. Tôi có đủ giấy tờ chứng minh và đang lo điều chỉnh.
- Tôi đã gửi 2 hồ sơ cho ODP. Hồ sơ thứ hai từ Mỹ chuyển đến ông Art Ross khoảng tháng 5 năm 1985, nhưng chưa được trả lời. Xin cho biết hồ sơ tôi có cần bổ túc những gì? Xin cho biết. Mong sự giúp đỡ của Hội. Thành thật cảm ơn quý Hội.

1/1/1986

Đoàn 3 Diên Lạc
Số 414 / QM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

((7.11.1981 RA TRẠI

Theo thông tư số 966-ĐQA/75 ngày 31/5/1961 của Bộ Công an
và theo quyết định số 01/1981 của Bộ Nội vụ



Huy cấp giấy trả cho anh có tên sau đây :

Họ và tên Nguyễn Hữu Xuân

Sinh ngày 25.11.1944

Nơi sinh Mỹ Tho - Tiền Giang

Nơi ĐƠN ĐẦU TƯ trước khi bị bắt g/đ. Nguyễn Hữu Xuân

Phường 7, Chi Lăng, Cầu Mầu - Vĩnh Minh Hải

Đơn tại Đoàn trưởng ban công tác đầu vấp tỉnh Cà Mau

Bị bắt ngày 02.05.1975 - Đ. pháp

Theo số 149 ngày 22.8.1978 của Bộ Nội vụ

Đ. 2/2 Lâm Sơn, Bình Chánh

Đ. 1/1 Chi Minh

KHAI XÉT CỦA NGƯỜI CHAI BÁO

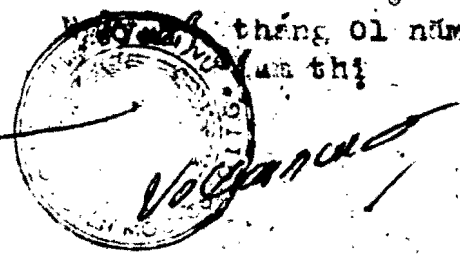
Đã phân nào xác định được tôi lỗi trước kia. Tư tưởng tôi là
an tâm tin tưởng ở chính sách khoan hồng của cách mạng. Lao
động có cố gắng tham gia đầu ngành công. Song năng xuất đạt
không chỉ đạt ở mức độ trung bình. Học tập tiếp thu được
chấp hành nội quy kỷ luật chưa có gì sai phạm lớn
Đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục giúp đỡ
giáo dục

Đơn tại Đoàn trưởng ban công tác đầu vấp tỉnh Cà Mau
của Nguyễn Hữu Xuân
Đ. pháp

Đ. tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày tháng 01 năm 1981
Đ. pháp

Nguyễn Hữu Xuân



Phấn tá : V. C. M.

Nguyễn Hữu Xuân

Trên học
Số 414/98

ĐOÀN KINH TẾ VÀ CÔNG NGHIỆP VIÊN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1) TẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-HCA/TĐ ngày 31/5/1961 của Bộ Công an
và theo quyết định số 01 ngày 19 tháng 01/1981 của Bộ Nội vụ

03/02/1 Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :



Họ và tên: Nguyễn Hữu Xuân
Sinh ngày: 25.11.1944
Nơi sinh: Mỹ Tho - Tiền Giang
Nơi trước kia bị bắt giam: Trại giam giữ Nguyễn Hữu Sơn.
Phường 7 Chi Lăng - Tỉnh Minh Hải.
Đã bị bắt giam: 02.05.1975 - An phạt 1 năm
Theo quyết định số 149 ngày 22/8.1978 của Bộ Nội vụ
Đã bị bắt giam: 26/2 Lâm Sơn. Bình Chánh
Tập: 110 Chi Minh

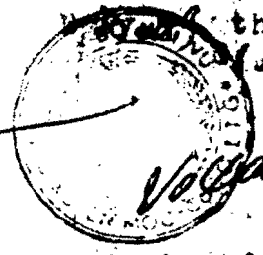
ĐOÀN KINH TẾ VÀ CÔNG NGHIỆP VIÊN

Đã phân nào xác định được tội lỗi trước kia. Tư tưởng đã
đổi tâm tin tưởng ở chính sách khoan hồng của cách mạng. Lạc
tĩnh có thể gắng tham gia đấu tranh công. Song muốn xuất phát
tĩnh chí đạt ở mức độ trung bình. Học tập tiếp thu được
chất lượng nội quy này. Chưa có gì sai phạm lớn.
Đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục giúp đỡ
giáo dục

Đã được...
Nguyễn Hữu Xuân
Đã được...
Đã được...

Đã được...
Đã được...

Nguyễn Hữu Xuân



Chữ ký: Võ Văn

Nguyễn Hữu Xuân.

Saigon 30/09/1989

Kính gửi Bà Khúc Minh Th3

Kính thưa Bà

Lời đầu thư, tôi kính chúc Bà cùng gia quyến được nhiều sức khỏe và vạn sự lành.

Thưa Bà

Bằng tất cả niềm tin, hôm nay tôi viết thư sang nhờ Bà giúp đỡ chúng tôi một việc ở đây, chúng tôi biết Bà quá bận rộn công việc, nhưng tôi chẳng biết thông cậy và hỏi ai, vậy mong Bà thông cảm hoàn cảnh của chúng tôi mà bỏ qua.

Nguyên tôi đã gọi 2 hồ sơ 0ĐP, hồ sơ thứ hai từ Mỹ chuyển đến Ông Art Ross khoảng tháng 5/1985 nhưng chưa được trả lời, như vậy không biết hồ sơ tôi có thất lạc hoặc bỏ quên gì không?

Vì tôi thấy những người cùng gọi một lượt đã có mặt cảnh, riêng tôi chưa có. Không biết có phải vì trong giấy sơ traí họ ghi lớn năm sinh (1944) thay vì năm 1946 mà việc

của xẻ hồ số của tôi bị trở ngại không?

Vợ tôi trước là cán bộ chương trình Caritas thuộc Bộ Xã hội. Vậy tôi có nên gởi thêm hồ số của vợ tôi vào hồ số của tôi không?

Việc đăng ký 3^o Việt Nam có cần không? vì có 1 số anh em 2^o đây chưa được vào hồ khẩu thường trú, vậy họ phải làm cách nào?

Thân ái kính xin Bà chuyển hồ số của tôi đến cơ quan có thẩm quyền và giúp đỡ.

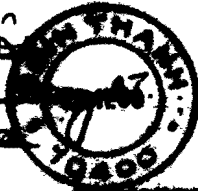
Mọi niềm tin tôi xin trân trọng đặt nơi Bà.

Cảm ơn và kính chào Bà

Nguyễn Xuân

NGUYỄN XUÂN

FROM: NGUYỄN HỮU XUÂN
19/17B Trần Bình
TP. HO CHI MINH

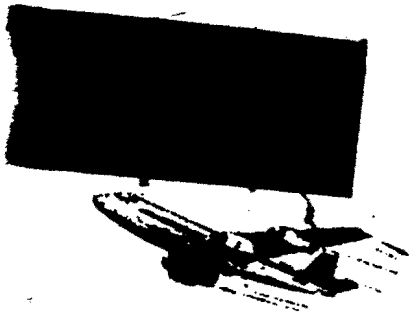


VIETNAM
21.880
BƯU CHÍNH
SM: 605

ARI BAO NHẬN

DEC 1 4 1990

TO: Bà KHUẾ MINH THỎ
P.O. BOX 6425 ARLINGTON
VA: 22205-0625
USA



PAR AVION VIA AIR MAIL

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ XNC

Số: / 18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 11 năm 1990.

PHIẾU BẢO TIN

Kính gửi: Ông Nguyễn Hữu Xuân

Địa chỉ thường trú: 19/17 B Trần Bình Trọng P. Bình Thạnh.

Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Nội vụ xin báo tin đề Ông biết.

Bộ Nội vụ đồng ý cho gia đình Ông gồm 04 người xuất cảnh

đi Mỹ và đã cấp hộ chiếu từ số 18852B đến 18858B/10

Chúng tôi đã lên danh sách số: 118 chuyển Bộ Ngoại giao

để trao cho Chính phủ: Mỹ xét tiếp xúc làm thủ tục nhập cảnh.

Xin báo đề Ông biết.

Trưởng phòng Quản lý XNC

Chauk

Nguyễn Hữu Xuân

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 19054 VC

Cấp cho Liên Thị Bạch HoaCông vụ — (trả em)Đến nước Liên bang Xô ViếtQua cửa khẩu Cửa Lơ NhỏTrước ngày 25-4-1971Trở về quê hương, ngày 25-4-1971

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Phạm Quốc Thái

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº P.18554620X1

2

Họ và tên Full name

TRẦN THỊ BẠCH THU

Ngày sinh Date of birth

1950

Nơi sinh Place of birth

Hải Phòng

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

25.12.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Tp. HCM ngày 25 tháng 10 năm 1990
Issued at CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN



Phạm Quốc Thái

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 19056 XC
Cấp cho Nguyen Thi Nhuong
Cộng với trẻ em
Đến nước Hon-chong-gai Hoa Ky
Cảng của nước San San nhiet

Trước ngày 25-4-1991
TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 1990
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Phan Quốc Thái

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº P 182568/90-FC

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN VĂN NHƯ SĨ DŨNG

Ngày sinh Date of birth

1972

Nơi sinh Place of birth

Hà Nội

Chỗ ở Domicile

Hà Nội

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

3

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

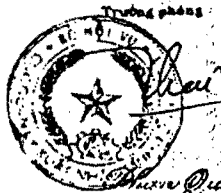
25-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại T. KCM ngày 25 tháng 10 năm 1990
Issued at CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN



Trưởng phòng

Phạm Quốc Thái

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 19052 JC
Cấp cho Nguyễn Hữu Tuấn
Công vụ 2 trẻ em.
Đến nước Honchuriquet Hoa Kỳ
Chức vụ Cán sự nhất
Trước ngày 28-4-1971
TP. Hồ Chí Minh ngày 25 tháng 4 năm 1970

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

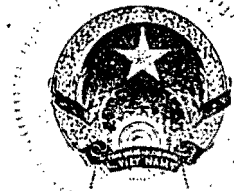


Phạm Quốc Thái

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi, lại, dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N: PT 188528/90 JC

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN HỮU XUÂN

Ngày sinh Date of birth

1946

Nơi sinh Place of birth

Hà Nội

Chỗ ở Domicile

Xã Hoàng Mai, Huyện Hoàng Mai, Tỉnh Hà Nội

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

25-10-1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại TP. HCM ngày 15 tháng 12 năm 1990

Issued at CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP QUÂN

Trưởng phòng



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

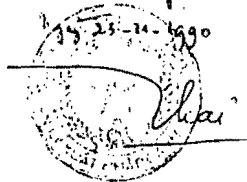
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

B[CHU] — REMARKS

* Xác nhận nơi sinh là MINH HẢI



Phạm Quốc Thái

TH[THỰC] — VISAS

TH[THỰC] XUẤT CẢNH

Số 10058 XU

Cấp cho Phạm Quốc TháiLĩnh vực 1-4 emĐến nơi Hoa chủng quốc Hoa KỳCòn các nước Cần Sơn nhĩtTrước ngày 25-4-1991Đã hết hạn ngày 10-10-1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Phạm Quốc Thái

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 188588/90-ĐL

2

Họ và tên Full name

NGUYEN THI NHU NGOC

Ngày sinh Date of birth

10/84

Nơi sinh Place of birth

An Giang

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại TP. HCM ngày 25 tháng 10 năm 1998
Issued at CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

TRƯỞNG PHÒNG



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Thành phố Hồ Chí Minh 28/11/1990

Kính gửi: Bà Khắc Minh Thở
P.O BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

Thưa Bà,

Gia đình chúng tôi có đề đơn xin được
định cư tại Mỹ theo diện Sĩ quan học tập cải
tạo trên 5 năm.

Ngày 30/09/1989 chúng tôi có gửi hồ sơ
đến Bà và được trả lời vào ngày 7/11/1989.

Theo thư Bà dẫn, chúng tôi đã cố gắng
hoàn thành mọi thủ tục đăng ký xuất cảnh
tại Việt Nam.

Nay gia đình chúng tôi đã được Chính
phủ Việt Nam cấp hồ chiếu xuất cảnh định cư
tại Mỹ do danh sách số H 18.

Họ và tên	Số giấy hồ chiếu
- Nguyễn Huệ Xuân	18852 B/90ĐC, TP HCM 25/10/1990
- Trần Thị Bạch Thu	18854 B/90ĐC, "
- Nguyễn Thị Như Sương	18856 B/90ĐC, "
- Nguyễn Thị Như Ngọc	18858 B/90ĐC, "

Nay tôi kính thư này đến Bà. Mong Bà
giúp đỡ cho gia đình chúng tôi được sớm phụng
văn và định cư tại Mỹ.

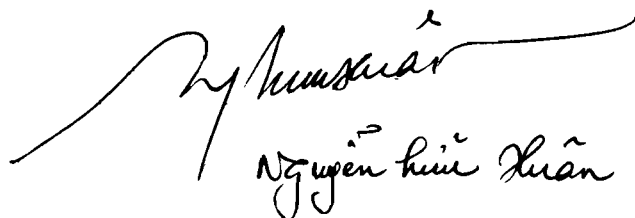
Tất cả niềm tin và hy vọng chúng tôi xin
đặt nơi Bà. Thành thật cảm ơn Bà và kính
chúc Bà được dồi dào sức khỏe.

Hồ sơ định cư

Kính thư

- Phiếu báo tin H 18

- 4 hồ chiếu


Nguyễn Huệ Xuân

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODF/Date
____ Membership; Letter

11/2/89